

Số: 01/2021/QĐST – DS

*Thuận Nam, ngày 08 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2020/TLST – DS ngày 09 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ trụ sở chính: 35 HV, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng: Ông Phạm Tân Đăng K, chuyên viên phụ trách xử lý nợ của Ngân hàng TMCP A (văn bản ủy quyền số: 357/QĐ – BIDV.NT ngày 22 – 8 – 2019).

Địa chỉ: 138 đường 21/8, phường PM, Thành phố PR, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn G, sinh năm 1954.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: thôn SH1, xã PD, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận

Về việc “Hợp đồng tín dụng; hợp đồng thế chấp tài sản”.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần A do ông Phạm Tân Đăng K là người đại diện theo ủy quyền và ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T cùng xác nhận: Tính đến ngày 26 – 02 – 2021, ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T còn nợ của BIDV tổng số tiền là 766.348.356 (Bảy trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, ba trăm năm mươi sáu) đồng bao gồm các khoản sau: Tiền nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/3597706/HĐTD ngày 25 – 10 – 2019 là 645.000.000 (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 91.104.041 (Chín mươi một triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, không trăm bốn một) đồng, tiền lãi quá hạn là 30.244.315 (Ba mươi triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm mười lăm) đồng.

- Ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T thừa nhận các khoản nợ trên và theo yêu cầu trả nợ của BIDV, ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 645.000.000 (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu) đồng, tiền lãi trong hạn là 91.104.041 (Chín mươi một triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, không trăm bốn một) đồng, tiền lãi quá hạn là 30.244.315 (Ba mươi triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm mười lăm) đồng cho BIDV.

- Ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 01/2013/HĐTC ngày 09 – 4 – 2013 để bảo nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T cho BIDV. Đồng thời chấp nhận phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay.

- Từ ngày 27 – 02 – 2021, ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T đồng ý tiếp tục chịu tiền lãi suất đối với số tiền nợ gốc là 645.000.000 (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu) đồng theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2019/3597706/HĐTD ngày 25 – 10 – 2019 cho đến khi ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc cho BIDV.

- Đại diện BIDV đồng ý với việc trả nợ của ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T.

### 3. Về án phí:

- Ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị T, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (Do ông Phạm Tấn Đăng K nộp thay) số tiền 16.500.000 (Mười sáu triệu, năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0023567 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- CCTHADS huyện TN;
- VKSND huyện TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thanh Long**